

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH SƠN
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32 /2022/HNGĐ-ST
Ngày 25 tháng 7 năm 2022
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trần Anh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Quảng Thị Đức Tâm

2. Bà Trương Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Trường

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn,
tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số
80/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06
tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2022/QĐST-HNGĐ ngày
20 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Hồng C, sinh năm 1981 (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện C, tỉnh Y.

- Bị đơn: Chị Trương Hà Ánh Ng, sinh năm 1988 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn T, huyện S, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa sơ
thẩm, Nguyên đơn anh Lê Hồng C trình bày:**

Anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Nguyệt đều đã một lần ly hôn,
trong thời gian công tác tại Ninh Thuận thì anh C có quen biết chị Nguyệt thông
qua mai mối, sau một thời gian tìm hiểu, anh C và chị Ng quyết định đi đến kết
hôn và có đăng ký kết hôn ngày 14/6/2021 tại UBND thị trấn Tân Sơn, huyện
Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2021. Sau khi
kết hôn, anh C và chị N không sống chung với nhau được vì điều kiện công việc
của anh C phải thường xuyên đi công tác xa và dịch bệnh Covid-19 nhưng anh C
vẫn lo cho chị Ng đầy đủ về đời sống cả về vật chất lẫn tinh thần đối với chị Ng.

Tuy nhiên trong cuộc sống hôn nhân giữa anh C và chị Ng vẫn xảy ra rất
nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh C có 02 người
con riêng hiện nay đang ở nhà thuê và chưa có nơi ở ổn định, anh C có nguyện
vọng sẽ xây dựng nhà cho các con riêng ở quê nhà, sau đó anh C sẽ thu xếp công

việc để vào sống chung với chị Ng. Tuy nhiên khi anh C trao đổi với chị Ng nguyện vọng này thì chị Nguyệt không chấp nhận và không đồng ý để anh C thực hiện nghĩa vụ đối với các con của mình.

Ngoài ra, mỗi lần chị Nguyệt cãi nhau đều yêu cầu anh C phải làm đơn ly hôn. Mặc dù anh C nhiều lần giải thích, khuyên nhủ nhưng chị Ng đều khẳng định không muốn duy trì cuộc sống hôn nhân với anh C. Do đó anh Lê Hồng C xác định không còn tình cảm, không muốn duy trì cuộc sống hôn nhân với chị Trương Hà Ánh Ng và yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh C được ly hôn với chị Ng.

Về con chung: Anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Hồng C không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Anh Lê Hồng C đồng ý chịu toàn bộ án phí.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Lê Hồng C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai và biên bản hòa giải, Bị đơn chị Trương Hà Ánh Ng trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Hà Ánh Ng đồng ý nội dung trình bày của anh Lê Hồng Cường về quá trình tìm hiểu, kết hôn và khoảng thời gian chung sống vợ chồng.

Chị Ng thừa nhận trong cuộc sống hôn nhân, chị Ng có nhiều lần yêu cầu anh C phải ly hôn nhưng đó chỉ là những lời nói bộc phát, thiếu suy nghĩ lúc chị Ng tức giận, bị stress do công việc. Sau khi bình tĩnh lại, chị Ng đã hối hận và xin lỗi anh C nhiều lần. Chị Ng không đồng ý ly hôn với anh Lê Hồng C vì những mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống hôn nhân chỉ là những mâu thuẫn rất nhỏ và chị Ng vẫn còn thương yêu anh C.

- Về con chung: Chị Trương Hà Ánh Ng và anh Lê Hồng C không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trương Hà Ánh Ng không đồng ý ly hôn với anh Lê Hồng C nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ng đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của chị Trương Hà Ánh Ng: Chị Trương Hà Ánh Ng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định Đưa vụ án ra xét xử và Quyết định Hoãn phiên tòa nhưng chị Ng vắng mặt không có lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố

tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt chị Trương Hà Ánh Ng.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lê Hồng C, cụ thể:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hồng C được ly hôn với chị Trương Hà Ánh Ng.

+ Về con chung: Anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng không có con chung nên không xem xét.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Tòa án không xem xét trong vụ án này.

+ Anh Lê Hồng C phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp:

Anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2021. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ tranh chấp được xác định là “Ly hôn”.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án:

Bị đơn chị Trương Hà Ánh Ng có nơi cư trú tại Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn T, huyện S, tỉnh N. Căn cứ khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

[1.3]. Về sự vắng mặt của chị Trương Hà Ánh Ng:

Chị Trương Hà Ánh Ng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định Đưa vụ án ra xét xử và Quyết định Hoãn phiên tòa nhưng chị Ng vắng mặt không có lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt chị Trương Hà Ánh Ng.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2021. Căn cứ Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị Ng là hợp pháp.

Xét thấy:

Trong cuộc sống hôn nhân, anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân xuất phát từ việc chị Ng không đồng ý cho anh C xây nhà cho các con riêng của anh C nên anh C và chị Ng thường xuyên cãi nhau, nhiều lần chị Ng yêu cầu anh C phải ly hôn, thể hiện tại các tin nhắn giữa anh C và chị Ng (Các BL 06 – 20). Tại Biên bản xác minh ngày 06/7/2022 tại UBND thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn thể hiện: Sau khi kết hôn, vì điều kiện

công việc nên anh C và chị Ng không chung sống với nhau và do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau nên dẫn đến nhiều mâu thuẫn.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Ng cũng thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn đúng như nội dung anh C trình bày, tuy nhiên chị Ng cho rằng một phần nguyên nhân chị nhiều lần yêu cầu ly hôn với anh C là do chị Ng bị stress trong công việc và bức tức nên mới có lời nói, hành động thiếu suy nghĩ. Quá trình giải quyết vụ án, chị Ng nhiều lần đề nghị anh C hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh C không đồng ý.

Từ các tài liệu, chứng cứ nói trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở để kết luận:

Cuộc sống hôn nhân giữa anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng phát sinh nhiều mâu thuẫn nhưng vợ chồng không tìm cách chia sẻ, hàn gắn, cảm thông, nhường nhịn lẫn nhau, chứng tỏ mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Hồng C về việc ly hôn với chị Trương Hà Ánh Ng.

[2.2]. Về con chung: Anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Hồng C và chị Trương Hà Ánh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[2.4]. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Anh Lê Hồng C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[3]. Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ nói trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa; Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lê Hồng C.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, các Điều 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 8, 9, 51, 53, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lê Hồng C, cụ thể:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hồng C được ly hôn với chị Trương Hà Ánh Ng.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Hồng C không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét trong vụ án này.

2.3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Lê Hồng C phải chịu **300.000 đồng** (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào **300.000 đồng** (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005885 ngày 25/5/2022.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, anh Lê Hồng C có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Trương Hà Ánh Ng vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- UBND thị trấn Tân Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trần Anh Khoa